

XU HƯỚNG BIẾN ĐỔI QUAN HỆ PHÂN PHỐI TRÊN THẾ GIỚI VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆT NAM

PGS.TS. Nguyễn Thị Như Hà*

Bối cảnh thế giới ngày nay, các quan hệ kinh tế có những biến đổi và có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến nền kinh tế Việt Nam. Vì vậy, nghiên cứu xu hướng biến đổi các quan hệ kinh tế của thế giới là cần thiết để cung cấp cơ sở cho việc hoạch định các chính sách giúp Việt Nam chủ động khai thác các yếu tố tích cực trong hội nhập quốc tế. Bài viết sẽ nghiên cứu xu hướng biến đổi của một trong các quan hệ kinh tế đang diễn ra trên thế giới - đó là quan hệ phân phối và tác động của nó đến Việt Nam. Từ đó đề xuất một số giải pháp giải quyết quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

• Từ khóa: quan hệ phân phối, xu hướng biến đổi quan hệ phân phối thế giới, tác động quan hệ phân phối đến Việt Nam.

In today's global context, economic relations are undergoing changes and have direct or indirect impacts on the Vietnamese economy. For this reason, studying the trends in global economic relations is essential to provide a basis for policy formulation that helps Vietnam proactively leverage the positive factors in international integration. This article will study the changing trends in one of the global economic relations – namely, resource-distribution relations and their impact on Vietnam, it will then propose solutions to address resource-distribution relations in the socialist-oriented market economy in Vietnam.

• Key words: resource-distribution relations, the trends in the changes of resource-distribution relations worldwide, the impact of resource-distribution relations on Vietnam.

Ngày gửi bài: 03/12/2024

Ngày gửi phản biện: 05/12/2024

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 30/01/2025

Ngày chấp nhận đăng: 04/4/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i287.18>

1. Quan hệ phân phối và xu hướng biến đổi của quan hệ phân phối

Phân phối là một mặt cơ bản của quan hệ sản xuất (sở hữu - tổ chức quản lý - phân phối), đồng thời là một khâu quan trọng trong quá trình tái sản xuất xã hội (sản xuất - phân phối - trao đổi - tiêu dùng). Trong bất cứ một nền kinh tế nào phân phối cũng luôn chiếm giữ một vị trí vô cùng quan trọng, là cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, là lĩnh vực hoạt động kinh tế nhạy cảm và phức tạp đòi hỏi các nhà hoạch định chính sách kinh tế phải nghiên cứu thấu đáo. Mỗi một hình thức phân phối nó gắn liền với một chế độ chính trị pháp quyền nhất định; Bởi vậy, mỗi một chế độ chính trị xã hội khác nhau lại có một quan hệ phân phối khác nhau.

Trước hết, chủ thể phân phối nguồn lực và của cải xã hội ngày càng phong phú, khi tồn tại nhiều chủ thể kinh tế độc lập, tự chủ cùng cạnh tranh với nhau trong nền kinh tế thị trường. Các chủ thể độc lập trong mọi khâu của quá trình tái sản xuất, tất yếu họ độc lập trong phân phối và tự chủ trong việc thụ hưởng thành quả của mình. Bên cạnh các chủ thể nhà nước, còn có nhiều chủ thể tư nhân (hay ngoài nhà nước) đóng vai trò tích cực trong việc phân phối nguồn lực và của cải xã hội trong nền kinh tế quốc nội và quốc tế.

Khách thể phân phối và phương thức phân phối cũng trở nên phong phú hơn khi cơ chế thị trường cho phép mỗi chủ thể phát huy năng lực sáng tạo, tìm kiếm cơ hội sinh lời theo đúng các quy luật vốn có của nó, như quy luật giá trị, quy luật cung - cầu, quy luật cạnh tranh, v.v... Tất cả nguồn lực có khả năng sinh lời dưới dạng hiện hữu hay tiềm năng; vật thể và phi vật thể, cơ hội tiềm năng là đối tượng cần phải phân chia giữa các đối thủ cạnh tranh trên thị trường. Sự đóng góp các nguồn lực (trí tuệ, vốn, tư liệu sản xuất, tài sản,...) vào sản xuất, kinh doanh sẽ được nhận những mức thu nhập tương xứng theo giá trị thị trường. Như vậy, khi nghiên cứu quan hệ phân phối trong nền kinh tế chúng ta sẽ nắm bắt được các quan hệ kinh tế nhìn nhận được sự công bằng xã hội qua các hình thức phân phối khác nhau.

Đồng thời, nghiên cứu quan hệ phân phối phải đặt trong mối quan hệ, trong sự chi phối tác động của quan hệ sở hữu và quan hệ tổ chức, quản lý ở giai đoạn lịch sử phát triển khác nhau. C.Mác viết: “các quan hệ phân phối về thực chất cũng đồng nhất với quan hệ sản xuất ấy, rằng chúng cấu thành mặt sau của quan hệ sản xuất ấy, thành thử cả hai đều cùng có chung một tính chất lịch sử nhất thời ấy”¹. Ăng ghen cũng cho rằng: “trên những nét chủ yếu của nó, sự phân phối trong mỗi trường hợp đều là kết quả tất yếu của những quan hệ sản xuất và trao đổi trong một xã hội nhất định”². Vì vậy, mỗi phương thức sản xuất, mỗi hình thái kinh

¹ C.Mác và Ăngghen: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 1994, t.25, ph II, tr. 634

² Sđd, tập 20, tr.217

* Viện Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

tế nhất định có quan hệ phân phối tương ứng với nó. Trong lịch sử phát triển kinh tế thế giới quan hệ phân phối có sự biến đổi theo sự biến đổi của quan hệ sở hữu, quan hệ tổ chức quản lý. Cụ thể:

Trong nền kinh tế thị trường tự do cạnh tranh quan hệ phân phối được quyết định chủ yếu theo sở hữu, tức là ai là chủ sở hữu thì kẻ đó sẽ định đoạt quan hệ phân phối. Và do đó người ta phải cố gắng bằng mọi cách để chiếm đoạt, sở hữu các tư liệu sản xuất để thực hiện quyền phân phối. Cũng chính sự chiếm hữu đó nó đã thực hiện quyền phân phối các nguồn lực giữa các chủ thể trong nền kinh tế làm cho mâu thuẫn diễn ra ngày càng khốc liệt trong nền kinh tế thị trường tự do cạnh tranh. Cơ chế, phạm vi, mức độ để thực hiện quan hệ phân phối bị chi phối bởi quan hệ tổ chức, quản lý: chủ sở hữu sẽ là người quyết định việc tổ chức quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, sẽ trực tiếp hoặc ủy quyền quản lý quá trình hoạt động và quan hệ phân phối.

Tuy nhiên, với quan hệ phân phối dựa trên tư hữu tư bản chủ nghĩa bị chi phối bởi tính chất giai cấp nên nó chỉ bảo vệ lợi ích cho giai cấp đó dẫn đến mâu thuẫn trong xã hội giữa giới chủ và người làm thuê; giữa các ông chủ với nhau (nội bộ giai cấp sở hữu) ngày càng sâu sắc làm cho kinh tế, chính trị, xã hội ngày càng bất ổn. Vì vậy, trong lịch sử phát triển kinh tế thế giới khoảng cuối thế kỷ XIX mô hình phát triển kinh tế này đòi hỏi cần có “bàn tay” điều tiết để khắc phục những hạn chế của nó và đó là sự ra đời của nền kinh tế thị trường hỗn hợp.

Quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường hỗn hợp có sự biến đổi lớn đó là quan hệ phân phối được thực hiện trên cơ sở sở hữu tư liệu sản xuất thì còn có sự điều tiết của nhà nước và thị trường. Trong nền kinh tế thị trường hỗn hợp quan hệ phân phối trước hết bị điều tiết bởi thị trường vì thị trường có tác động trực tiếp đến sản xuất và do đó nó cũng tác động trực tiếp đến phân phối (từ phân phối các nguồn lực đến phân phối thu nhập). Đồng thời, nhà nước điều tiết quan hệ phân phối, nhưng sự điều tiết này có tính chất giai cấp chi phối. Về nguyên lý là nhà nước đại diện cho giai cấp nào thì sự điều tiết trong quan hệ phân phối cũng phải chú ý đến lợi ích của giai cấp đó hay nói cách khác vai trò nhà nước trong điều tiết quan hệ phân phối là để thực hiện mục đích kinh tế, chính trị của giai cấp đại diện.

Mặt khác, quan hệ phân phối trên thế giới giữa các quốc gia bị chi phối bởi sự phát triển lực lượng sản xuất và quan hệ tổ chức sản xuất của xã hội. Trong điều kiện khi khoa học kỹ thuật chưa phát triển cao, quan hệ tổ chức sản xuất kinh doanh chủ yếu trong khuôn khổ quốc gia thì quan hệ phân phối các nguồn lực cũng như thu nhập chỉ giải quyết trong phạm vi quốc gia mà thôi. Các nước lớn muốn tăng các nguồn lợi thường sử dụng các biện pháp quân sự nhiều hơn là biện pháp kinh tế để xâm chiếm, cướp bóc, khai thác thuộc địa; do đó, các nước thuộc địa bị vơ vét cạn kiệt các nguồn lực theo mục tiêu

của nước lớn tạo ra sự bất bình đẳng, khoét sâu mâu thuẫn giữa các nước giàu, nước nghèo... và đó là ngôi nôi của các chiến tranh, các cuộc cách mạng trên thế giới.

Khi lịch sử các cuộc cách mạng để phân chia thế giới về mặt lãnh thổ dần bị đẩy lùi cùng với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 3 thì quan hệ phân phối có sự biến đổi để phù hợp với sự phát triển của lực lượng sản xuất được xã hội hóa ngày càng cao hình thành chuỗi giá trị toàn cầu với sự tham gia của nhiều quốc gia trên thế giới cả về phạm vi và phương thức. Xu hướng chung về bản chất quan hệ phân phối trên phạm vi thế giới không có gì thay đổi, trong quan hệ đó các nước lớn (các nước phát triển) vẫn giữ vai trò chi phối, bởi yếu tố quyết định vẫn là những lực lượng chủ sở hữu và đi đầu trong việc phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ cao nó không phải dựa vào các quốc gia có tài nguyên tự nhiên; nó dựa vào nguồn tài nguyên trí lực.

Quan hệ phân phối giữa giới chủ và người lao động trong bối cảnh mới nhất là sự hành và phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì lao động trí tuệ (theo C.Mác là lao động phức tạp) đã có những tác động mạnh vào quan hệ phân phối. Nếu như trước đây việc tổ chức quản lý vận hành quá trình sản xuất kinh doanh hoàn toàn dưới sự điều khiển của ông chủ, người lao động bị giới chủ ép thì ngày nay buộc họ phải “đồng hành” với người lao động (công nhân trí tuệ) họ mới có thể tồn tại, phát triển và tối đa hóa lợi nhuận. Mặt khác, để đồng hành với người lao động giới chủ cũng đã phải thay đổi phương thức phân phối: tiền công, tiền lương của người lao động không chỉ trả bằng lượng tiền tệ mà còn được trả bằng cổ phiếu để ràng buộc những lao động trí tuệ gắn với sự tồn tại của tập đoàn. Đồng thời, trong giải quyết quan hệ phân phối ngày nay sự can thiệp của các chính phủ thông qua các công cụ kinh tế (thuế), các quỹ xã hội (quỹ hưu trí, quỹ bảo hiểm thất nghiệp, phúc lợi...) để thực hiện tốt hơn mục tiêu của giai cấp nhà nước đại diện.

Như vậy, có thể thấy trong tiến trình phát triển của lịch sử quan hệ phân phối luôn có sự biến đổi theo quan hệ sở hữu, quan hệ tổ chức quản lý và sự phát triển của lực lượng sản xuất. Do đó, các quốc gia buộc phải có những sự điều chỉnh quan hệ phân phối để tương thích với sự biến đổi, phát triển của các yếu tố tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tới phân phối.

2. Tác động của quan hệ phân phối thế giới đến Việt Nam

Trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam các cấu trúc của nền kinh tế, các quan hệ kinh tế đã có những thay đổi lớn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, từng bước hội nhập quốc tế, trong đó đặc biệt là quan hệ phân phối. Sự biến đổi của quan hệ phân phối ở Việt Nam khơi dậy những tiềm năng và sử dụng có hiệu quả các tiềm lực của quốc gia. Khi chuyển sang cơ chế thị trường, từng bước hội nhập

quốc tế sự thay đổi về tư duy cũng như thực tiễn quan hệ phân phối, sự ảnh hưởng thế giới bên ngoài đã làm biến đổi mạnh mẽ quan hệ phân phối ở Việt Nam (cả về lý luận và thực tiễn). Cụ thể:

Thứ nhất, quan hệ phân phối làm thay đổi nhận thức một cách khách quan, khoa học giữa các mặt trong quan hệ sản xuất

Quan hệ phân phối phải thực hiện trong mối quan hệ với các quan hệ sở hữu; quan hệ tổ chức, quản lý vận hành nền kinh tế thị trường theo các quy luật kinh tế khách quan của thị trường. Điều đó có nghĩa là trong quan hệ phân phối các nguồn lực của nền kinh tế phải dựa trên sự biến đổi của quan hệ sở hữu trong sự biến đổi của lịch sử và đi cùng với nó là sự thay đổi phương thức tổ chức, quản lý theo cơ chế thị trường đề tối ưu hóa (sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực cho sự phát triển trong dài hạn, bảo vệ sự tái tạo, môi trường...) trong việc khai thác, sử dụng các nguồn lực. Cụ thể: khi thừa nhận một nền kinh tế nhiều thành phần, nhiều hình thức sở hữu thì điều đó cũng đồng nghĩa với việc thừa nhận có nhiều chủ thể tham gia và nhiều hình thức phân phối trên cơ sở luật pháp đã quy định.

Trên thực tế hiện nay sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã có những thay đổi lớn (cả về nhận thức và hành động) thông qua việc tạo hành lang pháp lý, môi trường để các chủ thể trong nền kinh tế thực hiện quan hệ phân phối đảm bảo việc tiếp cận, sử dụng các nguồn lực có hiệu quả hơn; lợi ích của quốc gia, của người lao động được ổn định và minh bạch hơn. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN chúng ta thực hiện phân phối theo năng suất, hiệu quả, chất lượng lao động; khuyến khích “làm giàu hợp pháp”.

Thứ hai, làm thay đổi nhận thức về vị trí, vai trò của nhà nước trong quan hệ phân phối của nền kinh tế thị trường

Nếu như trong thời kỳ kế hoạch hóa tập trung bao cấp quan hệ phân phối là hệ “cấp trên, cấp dưới”, quan hệ “ban, phát” của nhà nước theo tư duy chủ quan duy ý chí; nó được mặc định bởi một cơ chế cố hữu thì sự biến đổi quan hệ phân phối trên thế giới đã cho chúng ta nhận thức lại về vị trí, vai trò của nhà nước trong quan hệ phân phối. Quan hệ phân phối vừa là mục tiêu, vừa là kết quả, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội; Do đó, hệ thống luật pháp, các chính sách của nhà nước phải xây dựng trên cơ sở đó để giải quyết quan hệ phân phối hợp lý cả phương diện kinh tế, chính trị, xã hội tạo động lực chuyển đổi nền kinh tế Việt Nam. Đồng thời, vai trò của phân phối lần đầu và phân phối lại trong quan hệ phân phối là yêu cầu khách quan trong sự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đặc biệt khác phục khuyết tật của kinh tế thị trường đi chệch hướng XHCN: phân hóa giàu nghèo, chạy theo lợi nhuận đơn thuần (bằng mọi cách, mọi thủ đoạn để tối đa hóa lợi nhuận...), khai thác cạn kiệt tài nguyên, hủy hoại môi trường.

Khi nghiên cứu quan hệ phân phối trong nền kinh tế Nhà nước phải nắm bắt được các quan hệ kinh tế nhìn nhận được sự công bằng xã hội qua các hình thức phân phối khác nhau. Phân phối thông qua tài chính gồm: phân phối lần đầu và phân phối lại. Phân phối lần đầu là sự phân phối được tiến hành trong lĩnh vực sản xuất, cho những chủ thể tham gia vào quá trình sáng tạo ra của cải vật chất hay thực hiện các dịch vụ, hình thành nên thu nhập cơ bản đáp ứng nhu cầu nhiều mặt của toàn xã hội. Nếu quá trình phân phối dừng lại đó thì nhiều nhu cầu cần thiết khác của xã hội sẽ không được đáp ứng. Do đó, nảy sinh nhu cầu khách quan là phải tiến hành phân phối lại.

Phân phối lại thu nhập hiểu một cách giản đơn nhất, phân phối lại thu nhập xã hội thông qua các quy định của pháp luật, của các chính sách đề vận động, thuyết phục những người có thu nhập cao đóng góp để cùng nhà nước giúp đỡ cộng đồng và những người có thu nhập thấp. Như vậy, phân phối lại là sự phân phối phân thu nhập cơ bản đã được hình thành trong phân phối lần đầu và thực hiện các quan hệ điều tiết thu nhập để đáp ứng nhu cầu tích lũy và tiêu dùng cũng như phục vụ các yêu cầu quản lý kinh tế - xã hội của Nhà nước. Đây là một trong những đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Trong điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội ở Việt Nam hiện nay, phân phối lại thu nhập là chính sách rất cần thiết và có ý nghĩa.

Thứ ba, thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất

Quan hệ phân phối là một trong những nội dung quan trọng của quan hệ sản xuất; do đó, nó sẽ có tác động trực tiếp tới lực lượng sản xuất theo quy luật: quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất. Trong tiến trình phát triển lịch sử tự nhiên thì lực lượng sản xuất cũng không ngừng phát triển, nhưng để sự phát triển đó có hiệu quả, đặc biệt là theo kịp với tiến trình phát triển của thế giới thì động lực và công cụ quan trọng là giải quyết quan hệ phân phối. Khi thực hiện quan hệ phân phối trên cơ sở năng suất, hiệu quả, chất lượng lao động đã khuyến khích các chủ thể tham gia quá trình lao động luôn tìm kiếm, đổi mới công nghệ để tạo ra năng suất lao động cao, đồng thời sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để hạ giá thành sản phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm. Điều đó cũng có nghĩa là quan hệ phân phối phải đánh thức tiềm năng sáng tạo, chủ động và tích cực để thúc đẩy sự phát triển lực lượng sản xuất và đến lượt đó lực lượng sản xuất để tạo tiền đề, điều kiện để giải quyết hợp lý trong quan hệ phân phối.

Trên thực tế nhờ sự nhận thức và thay đổi tư duy trong thực hiện quan hệ phân phối đề hướng tới sự phát triển kinh tế - xã hội đã thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển mạnh mẽ, nhiều khoa học, công nghệ mới đã được ứng dụng trong sản xuất kinh doanh, quản trị, tổ chức các hoạt động ở các ngành, lĩnh vực, các khu vực làm cho nền kinh tế quốc gia phát triển nhanh, bền

vững, minh bạch và bình đẳng góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Thứ tư, quan hệ phân phối tác động đến vấn đề hội nhập quốc tế

Trong hội nhập quốc tế quan hệ phân phối sẽ có tác động đến các bên tham gia, các chủ thể tham gia; do đó, giải quyết quan hệ phân phối cần nhất quán nguyên tắc cùng có lợi, bình đẳng, đảm bảo lợi ích dân tộc, chủ quyền quốc gia và thực hiện mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam là chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. Điều đó có nghĩa là trong hội nhập quốc tế Việt Nam có thể tranh thủ các nguồn ngoại lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội một cách chủ động theo những mục tiêu đã được xác định trong từng giai đoạn lịch sử trên cơ sở thực hiện hài hòa quan hệ phân phối từ nguồn lực, thu nhập nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường.

Đồng thời, sự đổi mới quan hệ phân phối ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới là chìa khóa để mở rộng và phát triển quan hệ kinh tế đối ngoại: thu hút đầu tư, phát triển thương mại quốc tế, tăng cường sự hội nhập trong lĩnh vực y tế, giáo dục, đẩy mạnh sự hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ mới... Mặt khác, chính sự tác động của quan hệ phân phối của thể giới ảnh hưởng trực tiếp đến sự điều chỉnh quan hệ phân phối trong nền kinh tế Việt Nam thích ứng với sự phát triển kinh tế thị trường và đặc biệt là phù hợp với các quy luật khách quan của nền kinh tế đó.

3. Giải pháp hoàn thiện quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách có liên quan đến việc phân phối:

Trước hết là phân phối các nguồn lực: Để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách trước hết cần điều tra, tổ chức đánh giá nguồn lực của quốc gia, của địa phương nhằm cung cấp cơ sở dữ liệu xây dựng các chính sách, cơ chế phân bổ hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho các giai đoạn phát triển. Đồng thời, đánh giá tác động của từng chính sách, cơ chế hiện hành liên quan đến vấn đề phân phối nguồn lực trong nền kinh tế, rút ra các bài học thành công hay thất bại trong giải quyết quan hệ phân phối nguồn lực để điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Việc đánh giá cần thông qua các tổ chức đánh giá độc lập và chuyên nghiệp và có uy tín để đảm bảo tính khách quan của kết quả đánh giá. Trên cơ sở đánh giá tác động của các chính sách lựa chọn các nội dung, phương thức phân bổ các nguồn lực có hiệu quả hơn.

Cần rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách thuế, các chính sách BHXH, chính sách an sinh xã hội, tăng cường hiệu quả và hiệu lực của hệ thống pháp luật để giảm thiểu

sự chồng chéo hoặc bỏ sung, hoàn thiện. Việc rà soát các chính sách liên quan đến phân phối lại thu nhập cần được tiến hành từ trung ương đến các địa phương. Kết quả rà soát cần công bố rộng rãi, công khai đến các địa phương, các đối tượng liên quan đặc biệt là các nội dung có sự điều chỉnh và hiệu lực thi hành.

Tăng cường vai trò của Nhà nước trong quá trình thực thi quan hệ phân phối

Nhà nước phải nâng cao năng lực và hiệu lực trong việc kiểm tra, giám sát việc thực thi các quan hệ phân phối nguồn lực, thu nhập; phát hiện những "lỗ hổng" nhằm có sự điều chỉnh kịp thời. Đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với nguồn tài nguyên, đất đai, tài chính quốc gia, thu hút nhân lực chất lượng cao. Triển khai pháp luật, cơ chế, chính sách có hệ thống và đồng bộ, đơn giản và hiệu quả, vừa hỗ trợ, vừa khuyến khích nỗ lực vươn lên của các chủ thể kinh tế khắc phục tình trạng "xin, cho", sự ỷ lại vào Nhà nước.

Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, nhiều tầng lớp, hướng tới bao phủ toàn bộ người dân. Chú trọng đến nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, bảo đảm mức sống tối thiểu cho người dân. Đồng thời, tạo điều kiện để người dân nâng cao khả năng tự bảo đảm an sinh. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thực hiện phân phối lại thu nhập quốc dân một cách công bằng, hợp lý giữa các tầng lớp dân cư, đồng thời giảm chi cho ngân sách nhà nước, bảo đảm ASXH bền vững, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển. Chính phủ bố trí ngân sách và đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn lực thực hiện chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đổi mới trong phân bổ nguồn lực, phân cấp cho các địa phương và đề cao trách nhiệm của địa phương trong việc quản lý, sử dụng, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các chính sách xã hội.

Quan hệ phân phối là một trong những nội dung cơ bản của của quan hệ sản xuất. Do đó, cần phải nhìn nhận và vận dụng các quan hệ phân phối phù hợp xu hướng phát triển trong nước và quốc tế để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN cần sử dụng có hiệu quả đòn bẩy trong quan hệ phân phối để huy động, sử dụng các nguồn lực của quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội trong bối cảnh mới và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ, công bằng xã hội.

Tài liệu tham khảo:

- C.Mác và Ăngghen: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 1994, t.25, ph II.
C.Mác và Ăngghen: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 1994, t.20.
Nguyễn Công Nghiệp (2006), Phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
Philippe Nasse (2011), Vấn đề tái phân phối và tăng trưởng trong một nền kinh tế đang chuyển đổi, <http://www.hids.hochiminhcity.gov.vn>
Trần Thế Lân (2011), Lý thuyết phân phối thu nhập và suy nghĩ về Việt Nam, Hội thảo quốc gia Các lý thuyết kinh tế trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu và thực tiễn ở Việt Nam, <http://dl.web.vnu.edu.vn>
Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương (2012), Chính sách tăng trưởng trong mối quan hệ với phân phối thu nhập, Hà Nội.
Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương, Công bằng xã hội và công bằng phân phối ở Việt Nam hiện nay, xem: <http://vnep.org.vn/Modules>
Vũ Thanh Sơn, Thực hiện quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, <https://tapchiconsan.org.vn/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/824089/>.